

Bản án số: 36/2018/HS-ST

Ngày: 31-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thanh Mai

2. Bà Ngô Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn T**, sinh ngày 11/02/1982

Nơi đăng ký HKTT: xóm ĐM, xã NH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn V, sinh năm 1965; con bà: Trần Thị T, sinh năm 1971. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là Đàm Thị L, sinh năm 1983, có 02 chung, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1975. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1992. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn H sinh năm 1980. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn T3, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Đều trú tại: Xóm HK2, xã VH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Triệu Văn T, sinh năm 1989. Vắng mặt
Trú tại: Xóm ML, xã NH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

6. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1969. Vắng mặt
Trú tại: Xóm MĐ, xã LS, TP TN, tỉnh Thái Nguyên.

7. Ông Diệp Văn B, sinh năm 1954. Có mặt.

8. Ông Diệp Văn T, sinh năm 1958. Vắng mặt.
Đều trú tại: Xóm ĐC, xã NH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

9. Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1994. Vắng mặt.

10. Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1996. Vắng mặt.
Đều trú tại: Xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

11. Anh Nguyễn Văn O, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm TL, xã LS, TP TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 17/5/2016, Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ tại xã VH, đã phát hiện tại khu vực đồi keo của gia đình ông Hoàng Văn Q ở xóm HK2, xã VH, huyện ĐH có một số đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác đã bắt giữ được: Hoàng Văn T1, Triệu Văn T, Nguyễn Thị T, Diệp Văn B, Hoàng Văn T2. Còn lại các đối tượng gồm: Hoàng Văn H2, Hoàng Văn H1, Hoàng Văn T3, Hoàng Văn P, Diệp Văn T, Nguyễn Văn O và Lưu Văn T đã bỏ chạy thoát.

Thu giữ tại chiếu bạc các vật chứng gồm:

- + 6.400.000đ (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam;
- + 01 đĩa sù; 01 bát sù; 04 quân đóm có một mặt đen KT 1,5 x 1,0cm; 01 bảng vị KT 16,4 x 15,8cm.
- + 01 ghế gỗ KT 34,7 x 17,3 x 16cm, 01 vỏ bao tải KT 176 x 51cm.
- + 01 đèn pin màu xanh; 01 dao sắt; 01 bật lửa ga; 10 chiếc dép các loại; 01 càn keo KT 38 x 0,6cm.
- + Thu giữ trong túi quần bên phải Nguyễn Thị T số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).
- + Thu trên người Hoàng Văn T1 có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model 6300 kèm theo 01 Sim Viettel số 01677382535.
- + Thu trên người Hoàng Văn T2 có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Lumia 525 kèm theo 01 Sim Viettel số 01649866545.
- + Thu giữ tại sân nhà Hoàng Văn T1 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α BKS: 29M8 – 5460.

+ Thu giữ tại sân nhà ông Hoàng Văn Q 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α BKS: 20M6 – 7595 không có giấy tờ do các đối tượng đánh bạc bỏ chạy để lại.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn T1, Triệu Văn T, Nguyễn Thị T, Diệp Văn B, Hoàng Văn T2 thu giữ vật chứng đưa các đối tượng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Các đối tượng gồm Hoàng Văn H2, Hoàng Văn H1, Hoàng Văn T3, Hoàng Văn P, Diệp Văn T, Nguyễn Văn O và Lưu Văn T lợi dụng lúc hỗn loạn đã bỏ chạy.

Đến ngày 18/5/2016 và ngày 19/5/2016 Hoàng Văn H2, Hoàng Văn T3, Hoàng Văn H1, Hoàng Văn P, Nguyễn Văn O đến Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của mình, riêng T3 tự nguyện giao nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận:

Khoảng 21 giờ, ngày 17/5/2016, Hoàng Văn T1 rủ Diệp Văn B, Nguyễn Thị T, Hoàng Văn P, Hoàng Văn H1, Nguyễn Văn O, Diệp Văn T, Lưu Văn T, Triệu Văn T, Hoàng Văn T3, Hoàng Văn H2 lên khu vực đồi keo nhà ông Hoàng Văn Q ở xóm HK2, xã VH, huyện ĐH đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa. Được các đối tượng đồng ý, T1 phân công em trai ruột là Hoàng Văn T2 đứng tại chân đồi gần nơi T1 tổ chức đánh bạc để khi có con bạc đến chơi thì T2 chỉ đường cho đối tượng lên địa điểm đánh bạc và canh gác khi có lực lượng chức năng đến bắt giữ thì báo cho T1 bằng điện thoại để T1 báo động cho các con bạc bỏ chạy. T1 hứa sẽ trả công cho T2 số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Khi đi đánh bạc, T1 mang theo 01 bát, 01 đĩa sứ, 01 bật lửa, 01 con dao, 01 đoạn dây cao su, 01 mảnh tre, 01 vỏ bao tải, 01 đèn pin đến địa điểm đánh bạc, T1 cắt bao tải làm chiếu ngồi, dùng dao làm 04 quân vị, T3 bẻ cành keo cắm xuống giữa chiếu treo đèn pin lấy ánh sáng dùng để mọi người đánh bạc.

Các đối tượng thống nhất với nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, người cầm cái (gọi là xóc cái) dùng một chiếc bát úp lên trên một chiếc đĩa bên trong đặt 04 (bốn) quân vị, mỗi quân được bôi đen một mặt, một mặt để trắng. Khi mở bát nếu 2 (hai) quân vị mặt đen, 2 (hai) mặt trắng, hoặc 4 (bốn) mặt đen, 4 (bốn) mặt trắng gọi là chẵn và ngược lại 1 (một) mặt trắng 3 (ba) mặt đen hoặc 3 (ba) mặt trắng 1 mặt đen gọi là lẻ. Người tham gia chơi đặt tiền vào các cửa chẵn hoặc lẻ tùy theo lựa chọn. Khi mở bát nếu số quân vị trong bát trùng khớp với cửa (chẵn hoặc lẻ) mà người chơi bạc đã đặt cược thì sẽ được người cầm cái trả gấp đôi số tiền đã đặt, và ngược lại nếu số quân trong bát không trùng khớp với cửa (chẵn hoặc lẻ) mà người chơi đã đặt cược thì người cầm cái sẽ thu số tiền đó. Người xóc cái ở giữa phía đầu hai hàng xếp chẵn, xếp lẻ. Những người tham gia đánh bạc ngồi thành hai hàng, quy định bên tay trái của người xóc cái là lẻ, bên tay phải của người xóc cái là chẵn.

Khi bắt đầu chơi T1 là người xóc cái để các đối tượng đặt tiền đánh bạc, chơi được khoảng 5 ván thì T1 thu tiền hồ lì là tiền công do T1 tổ chức ra sới bạc mỗi người 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Mỗi ván bình quân các đối tượng đặt tiền ván ít nhất là 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), ván nhiều nhất là 1.500.000 (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/05/2016 thì bị Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Đối với Hoàng Văn T1, Hoàng Văn T2, Hoàng Văn H2, Hoàng Văn T3, Triệu Văn T, Nguyễn Thị T, Diệp Văn B, Hoàng Văn H1, Hoàng Văn P, Diệp Văn T, Nguyễn Văn O và vật chứng của vụ án đã được xét xử và giải quyết tại bản án số 77/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Đến ngày 11/02/2018, Lưu Văn T đến Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 17/5/2016 Lưu Văn T nhận được điện thoại của Hoàng Văn T1 (sinh năm 1975, trú quán: xóm HK2, xã VH, huyện DH) rủ Tôn đi đánh bạc tại khu vực đồi keo nhà ông Hoàng Văn Q ở xóm HK2, xã VH, huyện DH bằng hình thức đánh xóc đĩa. T đồng ý và đi đến địa điểm trên, khi cách vị trí đánh bạc khoảng 200m thì Tôn gặp Hoàng Văn T2, T2 đã chỉ đường cho T đến địa điểm đánh bạc, khi lên đến nơi T thấy có Diệp Văn B, Nguyễn Thị T, Hoàng Văn T1, Triệu Văn T, Hoàng Văn H2, Nguyễn Văn O, Diệp Văn T, Hoàng Văn T3, Hoàng Văn P và 01 người T không biết tên, địa chỉ (sau này xác định là Hoàng Văn H1) đang đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. T liền tham gia đánh bạc cùng mọi người. Trước khi đánh bạc, T1 có thu của T số tiền là 50.000đ (tiền hồ lì). Quá trình đánh bạc, T có 500.000đ, đánh được 5 ván thì thua hết tiền nên T ngồi xem mọi người đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì xóc bạc bị phát hiện, bắt quả tang. Lợi dụng lúc hỗn loạn Tôn đã bỏ chạy thoát rồi lên thành phố LS để vận chuyển bốc vác hàng thuê tại khu vực biên giới Việt Nam – Trung Quốc.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT- VKSĐH ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi như bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khai: tối ngày 17/5/2016, bị cáo có tham gia đánh bạc cùng Hoàng Văn T1, Diệp Văn B, Nguyễn Thị T, Hoàng Văn P, Hoàng Văn H1, Nguyễn Văn O1, Diệp Văn T1, Triệu Văn T1, Hoàng Văn T3, Hoàng Văn H2 tại khu vực đồi keo nhà ông Hoàng Văn Q ở xóm HK2, xã VH, huyện DH đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Bị cáo cùng các đối tượng đánh đến khoảng 22 giờ 30 phút thì bị Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân

thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Lưu Văn T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là từ 12 đến 18 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Về vật chứng: Không xem xét.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và mức án thấp nhất để được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 17/5/2016, tại đôi keo của gia đình ông Hoàng Văn Q ở xóm HK2, xã VH, huyện ĐH, Lưu Văn T đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền cùng với Hoàng Văn T1, Triệu Văn T, Nguyễn Thị T, Diệp Văn B, Hoàng Văn H2, Hoàng Văn T3, Hoàng Văn H1, Hoàng Văn P, Nguyễn Văn O, Diệp Văn T. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 6.400.000đ (*Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng*) và 200.000đ do T3 giao nộp. Tổng cộng là 6.600.000đ là số tiền bị cáo T cùng các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc, cùng một số vật chứng khác có liên quan.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị

phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

...

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm” .

...

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo xuất thân từ người dân lao động; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải, sau khi có hành vi đánh bạc bị cáo đã ra đầu thú, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận, đề nghị nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thu lời bất chính, theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản có giá trị, bị cáo có đơn xin miễn tiền phạt bổ sung nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại Bản án số 77/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lưu Văn T** phạm tội: “Đánh bạc”;

Xử phạt Lưu Văn T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo Lưu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Lê Huy Bắc
(Đã ký)**

